

Thứ sáu, ngày 29 tháng 6 năm 2018

Vietnam Daily Review

Tâm lý yếu

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 2/7/2018		•	
Week 2/7-6/7/2018		•	
Tháng 6/2018		•	

Điểm nhấn

- Phiên giao dịch hôm nay tiếp tục là một phiên rung lắc mạnh của chỉ số.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VHM (+2.11 điểm); SAB (+1.28 điểm); GAS (0.75 điểm); VJC (+0.5 điểm); HDB (+0.49 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm BHN (-0.41 điểm); VPB (-0.39 điểm); HPG (-0.22 điểm); YEG (-0.21 điểm); PLX (-0.21 điểm)
- Thị trường thiếu trụ đỡ chính, giao dịch không sôi động.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 3,520.4 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 12.45 điểm. Thị trường có 143 mã tăng và 124 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index tăng 3.43 điểm, đóng cửa tại 960.78 điểm. Trái lại, HNX-Index giảm 0.89 điểm xuống 106.17 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 282.42 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (272 tỷ), HPG (33.1 tỷ) và MSN (18.3 tỷ). Trái lại, họ mua ròng 2.77 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Diễn biến phiên giao dịch hôm nay gần như tương đồng phiên giao dịch trước. Mở đầu phiên, chỉ số tăng điểm mạnh, nhưng ngay sau đó, lực bán áp đảo khiến thị trường quay đầu. Trong toàn thời gian giao dịch còn lại, chỉ số giằng co, rung lắc. Thị trường thiếu các trụ đỡ, dòng tiền phân tán không tập trung. BSC nhận định tâm lý thị trường chưa vững vàng, nhà đầu tư nên theo dõi thêm.

Phân tích kỹ thuật:

GEX_Đổi hướng

(Vui lòng tải và xem trang 2)

Câu chuyện cuối tuần:

ƯỚC_Nguồn sựu tầm

(Vui lòng tải và xem trang 3)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

VN-INDEX

960.78

Giá trị: 3520.4 tỷ

3.43 (0.36%)

Khối ngoại (ròng): -282.42 tỷ

HNX-INDEX

106.17

Giá trị: 416.76 tỷ

-0.89 (-0.83%)

Khối ngoại (ròng): 2.77 tỷ

UPCOM-INDEX

51.97

Giá trị: 181.74 tỷ

0.32 (0.62%)

Khối ngoại(ròng): 14.81 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	73.3	-0.25%
Giá vàng	1,251	0.26%
Tỷ giá USD/VND	22,938	0.00%
Tỷ giá EUR/VND	26,662	0.76%
Tỷ giá JPY/VND	20,736	-0.10%
LS liên NH 1 tháng	1.5%	-
LS TPCP 5 năm	3.6%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
DXG	24.7	VIC	272.0
VCB	12.3	HPG	33.2
GAS	11.7	MSN	18.6
CTD	9.8	VRE	13.2
VNM	8.0	CTG	13.0

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường

Trang 1

Phân tích kỹ thuật

Trang 2

Câu chuyện cuối tuần

Trang 3

Danh mục khuyến nghị

Trang 4

Cổ phiếu lớn

Trang 5

Thống kê thị trường

Trang 6

Báo cáo mới nhất

Trang 7

Khuyến cáo sử dụng

Trang 8

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

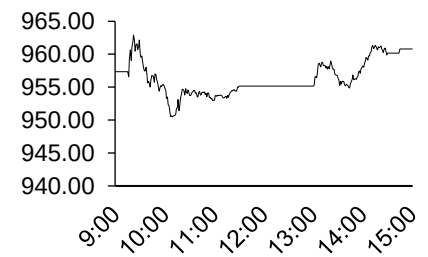
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
VIC	14.0	107.5	97	113	MUA	Tăng giá kéo dài
HPG	8.8	38.4	38	42	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
VPB	4.9	28.7	28	34	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
ACB	4.8	35.6	14	44	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
MBB	4.1	26.2	26	29	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
VCB	3.7	58.0	54	60	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
CTG	3.4	24.3	24	27	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
DXG	3.1	27.2	11	31	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
VJC	2.9	141.8	129	148	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
SSI	2.9	28.5	11	32	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

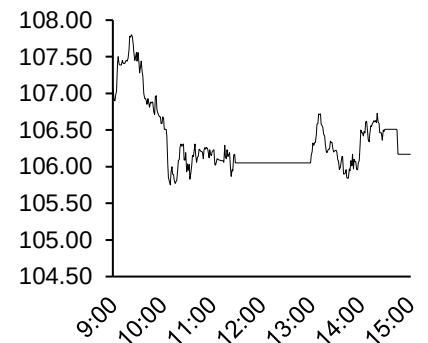
Phân tích kỹ thuật

GEX_ Đổi hướng

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tích lũy ngắn hạn.
- Chỉ báo xu hướng MACD: Tiếp cận mức 0 và nằm trên đường tín hiệu
- Chỉ báo RSI: Hồi phục về trung lập
- Khối lượng giao dịch: tăng 300% so thanh khoản bình quân 20 phiên

Nhận định: GEX sau khi giảm sâu cùng thị trường đã tạo đáy và hình thành vùng tích lũy ngắn hạn tại nền giá 32. Phiên hôm nay chứng kiến GEX tăng mạnh cả về giá và khối lượng vượt qua đường xu hướng giảm và MA20 tại vùng giá 33. Đây là tín hiệu rất tích cực trong khi thị trường chung chưa có hỗ trợ về thông tin cũng như thanh khoản. Tuy nhiên, GEX cần thêm thời gian tích lũy trong biên độ hẹp quanh giá 34 để tạo đà cho xu hướng mới do có ngưỡng kháng cự vùng 35 cũng như SMA50 ở phía trên khá mạnh cần nỗ lực cao hơn để vượt thoát.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research



Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1807	943.2	0.2%	-15.8%
VN30F1808	943.9	-0.1%	-10.8%
VN30F1809	941.9	0.5%	25.7%
VN30F1812	941.6	0.3%	-14.1%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VJC	142	2.4	1.5
SAB	226	2.8	1.2
CII	26	5.8	0.5
GAS	89	1.4	0.2
REE	32	1.9	0.2

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
HPG	38	-1	-1.2
FPT	42	-2	-0.9
MBB	26	-1	-0.6
SBT	16	-3	-0.3
MWG	114	-1	-0.3

Câu chuyện cuối tuần

ƯỚC _*Nguồn: Sưu tầm*

Có hai anh em nhà nọ chẳng may đá bóng sang vườn nhà bên cạnh. Khi sang bên hàng xóm xin lại quả bóng, họ thấy một người đàn ông đứng cạnh một cái bình vỡ còn trên tay cầm một quả bóng. Người đàn ông lên tiếng:

- Có phải hai con đã đá quả bóng này không?

Hai anh em chưa hết ngạc nhiên thì ông ta lại hỏi tiếp:

- Cảm ơn các con đã giúp ta thoát khỏi cái bình này, ta là một vị thần đã bị nhốt trong này khá lâu, và bây giờ để cảm ơn công cứu mạng của các con, ta sẽ ban cho mỗi con một điều ước. Tuy nhiên, ta cũng có một điều kiện cho các con, đấy là ta muốn các con hãy phục vụ ta một ngày.

- Vậy là từ sáng đến trưa, từ trưa đến tối, anh em nhà nọ phục vụ ông ta. Đến đêm khuya, người anh bèn hỏi: Chúng con bây giờ có thể ước được rồi chứ a!

- Ông thần hỏi: Con bao nhiêu tuổi rồi?

- Dạ, con 25 tuổi rồi ạ!

- Lạ thật, chẳng lẽ người ta 25 tuổi rồi mà vẫn còn tin vào các vị thần ư?

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
Trung bình							
Nguồn: BSC Research							

Danh mục CANSLIM

Đánh mục SANGEM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	26.20	89.9%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	38.40	50.8%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	57.00	36.0%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	31.1	30.70	-1.4%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	33.60	-8.6%	30.0	50.0
Trung bình					33.3%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

Bảng theo dõi đầu tư							
TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	15.3	37.4%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	29.1	-2.0%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	35.6	-14.2%	38.3	47.0
4	VGC	06/04/2018	25.2	20.6	-18.3%	23.2	32.5
Trung bình					0.7%		
Nguồn: BSC Research							

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	114.0	-0.6%	0.6	1,622	2.5	7,866	14.5	5.1	49.0%	42.1%	
PNJ	Bán lẻ	87.0	-3.7%	0.9	621	2.2	4,872	17.9	4.4	49.0%	32.8%	
BVH	Bảo hiểm	81.3	-0.5%	1.4	2,510	0.2	2,371	34.3	3.9	25.3%	11.7%	
PVI	Bảo hiểm	29.0	0.0%	0.8	295	0.5	2,363	12.3	1.0	43.9%	10.3%	
VIC	Bất động sản	107.5	0.0%	1.2	15,115	14.0	1,932	55.7	9.7	8.6%	16.3%	
VRE	Bất động sản	38.8	1.8%	1.1	3,249	3.4	791	49.1	2.8	32.0%	5.7%	
NVL	Bất động sản	51.0	0.6%	0.8	2,039	4.1	2,534	20.1	3.3	9.8%	18.7%	
REE	Bất động sản	31.9	1.9%	1.0	436	0.7	4,605	6.9	1.2	49.0%	19.2%	
DXG	Bất động sản	27.2	1.3%	1.4	409	3.1	2,690	10.1	2.3	42.3%	24.6%	
SSI	Chứng khoán	28.5	0.0%	1.4	628	2.9	2,602	11.0	1.6	55.3%	14.8%	
VCI	Chứng khoán	82.5	0.6%	1.0	436	0.0	5,790	14.2	3.3	40.6%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	57.0	-4.4%	1.2	325	0.8	6,048	9.4	2.4	59.9%	28.3%	
FPT	Công nghệ	41.5	-2.4%	0.9	1,122	1.4	4,964	8.4	2.1	49.0%	27.7%	
FOX	Công nghệ	51.0	0.0%	0.3	508	0.0	3,453	14.8	3.8	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	88.5	1.4%	1.4	7,462	1.5	5,149	17.2	3.9	3.4%	23.9%	
PLX	Dầu khí	58.5	-0.8%	1.5	2,986	0.4	2,920	20.0	3.2	10.8%	16.0%	
PVS	Dầu khí	17.3	-0.6%	1.6	340	1.6	1,786	9.7	0.7	17.9%	7.5%	
BSR	Dầu khí	18.0	1.1%	0.8	2,459	1.1	#N/A	N/A	#N/A	N/A	53.3%	23.0%
DHG	Dược	102.0	0.0%	0.5	587	0.6	4,344	23.5	4.8	47.0%	19.5%	
DPM	Hóa chất	17.2	0.6%	1.0	297	0.2	1,426	12.1	0.8	20.2%	8.0%	
DCM	Hóa chất	10.6	-1.4%	0.6	246	0.1	1,024	10.3	0.9	4.1%	8.7%	
VCB	Ngân hàng	58.0	0.2%	1.5	9,193	3.7	2,888	20.1	3.7	20.6%	19.6%	
BID	Ngân hàng	26.0	0.4%	1.6	3,916	2.4	2,030	12.8	1.9	2.4%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	24.3	-0.2%	1.5	3,978	3.4	2,103	11.5	1.4	30.0%	12.6%	
VPB	Ngân hàng	28.7	-2.7%	1.2	3,064	4.9	2,663	10.8	2.5	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	26.2	-1.1%	1.1	2,095	4.1	2,301	11.4	1.6	20.0%	15.2%	
ACB	Ngân hàng	35.6	-1.4%	1.1	1,701	4.8	2,568	13.9	2.2	30.0%	17.5%	
BMP	Nhựa	58.6	-1.5%	0.9	211	0.3	5,511	10.6	1.9	73.3%	18.3%	
NTP	Nhựa	46.0	0.0%	0.4	181	0.0	4,922	9.3	1.9	23.0%	21.7%	
MSR	Tài nguyên	22.3	-2.2%	1.3	707	0.0	286	78.0	1.4	2.1%	1.0%	
HPG	Thép	38.4	-1.2%	0.9	3,593	8.8	3,975	9.7	2.4	38.9%	29.8%	
HSG	Thép	12.1	0.0%	1.3	205	0.6	2,330	5.2	0.8	21.3%	17.7%	
VNM	Tiêu dùng	170.0	0.0%	0.6	10,868	8.8	6,234	27.3	9.6	59.5%	35.8%	
SAB	Tiêu dùng	225.5	2.8%	0.8	6,370	0.7	7,227	31.2	10.0	9.7%	34.8%	
MSN	Tiêu dùng	79.0	0.0%	1.1	3,665	2.4	3,448	22.9	5.6	29.1%	24.3%	
SBT	Tiêu dùng	15.5	-3.1%	0.9	338	1.7	1,115	13.9	1.2	7.3%	7.4%	
ACV	Vận tải	91.5	-0.5%	0.8	8,776	0.6	1,883	48.6	7.3	3.6%	15.9%	
VJC	Vận tải	141.8	2.4%	1.1	3,383	2.9	9,463	15.0	7.3	24.5%	67.1%	
HVN	Vận tải	33.3	-0.3%	1.7	1,831	0.4	1,727	19.3	2.7	9.1%	14.6%	
GMD	Vận tải	25.1	-1.8%	1.0	318	0.2	5,793	4.3	1.3	20.4%	29.8%	
PVT	Vận tải	15.3	0.3%	0.8	189	0.0	1,670	9.1	1.1	33.5%	12.6%	
VCS	Vật liệu xây dựng	78.3	-4.5%	1.1	552	0.8	6,408	12.2	5.2	2.5%	57.9%	
VGC	Vật liệu xây dựng	20.6	-4.2%	0.9	407	3.2	1,354	15.2	1.5	23.8%	10.1%	
HT1	Vật liệu xây dựng	11.5	-1.3%	0.8	193	0.0	1,207	9.5	0.8	6.0%	8.7%	
CTD	Xây dựng	152.4	0.9%	0.7	526	1.2	20,255	7.5	1.6	41.7%	22.0%	
VCG	Xây dựng	16.5	-1.2%	1.5	321	0.3	2,887	5.7	1.1	10.4%	20.4%	
CII	Xây dựng	26.5	5.8%	0.6	287	1.1	1,208	21.9	1.3	57.1%	6.1%	
POW	Điện	13.1	0.0%	0.5	1,351	0.5	1,026	12.8	1.1	65.6%	9.1%	
NT2	Điện	29.1	-0.7%	0.7	369	0.5	2,646	11.0	1.6	20.8%	14.6%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VHM	112.40	2.18	2.11	316220.00
SAB	225.50	2.78	1.28	69280.00
GAS	88.50	1.37	0.75	381660.00
VJC	141.80	2.44	0.50	442750.00
HDB	36.15	4.48	0.50	1.23MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BHN	91.50	-5.67	-0.42	2790.00
VPB	28.70	-2.71	-0.39	3.86MLN
HPG	38.40	-1.16	-0.22	5.17MLN
YEG	319.00	-7.00	-0.22	580.00
PLX	58.50	-0.85	-0.21	148160.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SMA	13.90	6.92	0.01	13990.00
HOT	36.35	6.91	0.01	3230.00
DAT	19.40	6.89	0.02	20.00
L10	19.45	6.87	0.00	800.00
TLD	15.70	6.80	0.01	1.37MLN

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
MHC	4.89	-7.05	0.00	59060.00
YEG	319.00	-7.00	-0.22	580.00
VFG	36.30	-6.92	-0.02	650.00
EMC	13.45	-6.92	0.00	10.00
UDC	3.10	-6.91	0.00	1990.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
NVB	7.60	2.70	0.06	375400.00
PTI	24.20	10.00	0.05	28200.00
DNP	24.00	4.80	0.03	34900.00
SHN	10.50	1.94	0.02	756410.00
HTC	28.80	9.92	0.02	15400.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	35.60	-1.39	-0.42	3.07MLN
SHB	8.20	-1.20	-0.11	5.33MLN
VGC	20.60	-4.19	-0.10	3.53MLN
VCS	78.30	-4.51	-0.08	226832.00
DL1	35.40	-1.67	-0.03	26600.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

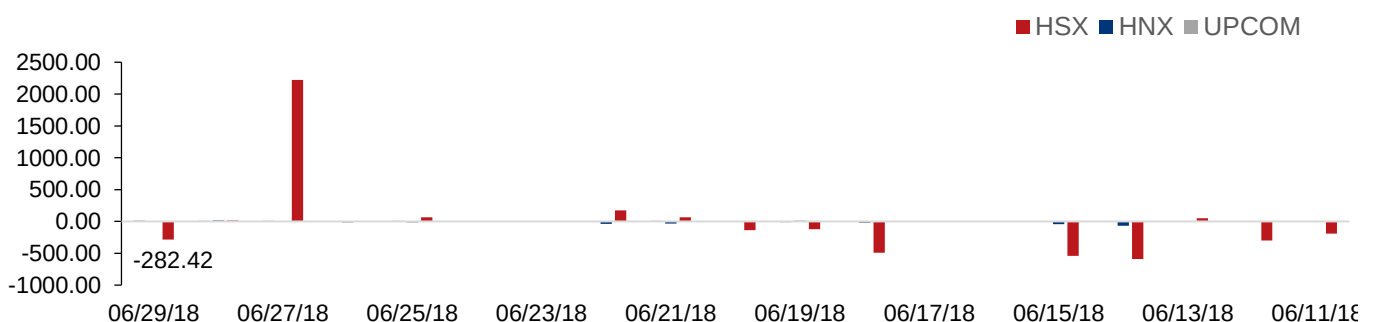
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KHB	0.90	12.50	0.00	63230.00
PTI	24.20	10.00	0.05	28200.00
TJC	7.70	10.00	0.00	234000.00
TV3	52.80	10.00	0.01	4359.00
HTC	28.80	9.92	0.02	15400.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KSK	0.50	-16.67	0.00	40000.00
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100.00
DID	4.60	-9.80	0.00	10100.00
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100.00
KMT	5.80	-9.38	0.00	500.00

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	13.9	293	47.4	1.2	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	29.1	2,646	11.0	1.6	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	14.5	920	15.8	1.2	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	29.3	206	141.9	2.0	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	35.6	2,568	13.9	2.2	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	34.9	5,102	6.8	1.1	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	17.7	930	19.0	1.5	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	15.3	1,670	9.1	1.1	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	38.4	3,975	9.7	2.4	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	27.2	2,690	10.1	2.3	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	10.4	2,478	4.2	0.8	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	32.0	5,535	5.8	1.8	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	41.5	4,964	8.4	2.1	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	58.0	2,888	20.1	3.7	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	17.3	1,786	9.7	0.7	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	26.2	2,301	11.4	1.6	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	152.4	20,255	7.5	1.6	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	5.2	160	32.6	0.4	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	102.3	18,721	5.5	1.5	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	87.0	4,872	17.9	4.4	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

